

CÔNG TY TNHH MTV QLQ

CHUBB LIFE

Số: CFMCACEN210057V

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ĐỘC LẬP - TỰ DO – HẠNH PHÚC

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Công ty: **CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ CHUBB LIFE**

Trụ sở chính: Lô K, Tầng 8, Tòa nhà Sun Wah Tower, 115 Nguyễn Huệ, Q1, TP.HCM

Điện thoại: (+84-28) 3914 1666 Fax: (+84-28) 3821 6777

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Bùi Thanh Hiệp Chức vụ: Phó Chủ tịch Công ty

Loại thông tin công bố:

24 giờ 72 giờ Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

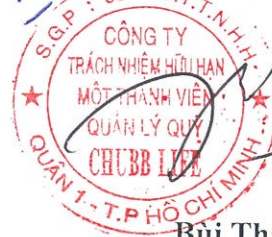
Căn cứ vào Nghị quyết số 04/CBPF-2021/BDD ngày 10/05/2021 của Ban Đại diện Quỹ Đầu tư Trái phiếu Mở rộng Chubb (“CBPF”), Chubb Life FMC xin công bố việc sửa đổi Sổ tay định giá của Quỹ CBPF năm 2021. Chi tiết trong hồ sơ đính kèm.

Thông tin nêu trên đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại đường dẫn <https://www.chubblifefund.com.vn/vn-vn/investor-relations/information-disclosure.aspx>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 05 năm 2021

Người thực hiện công bố thông tin



Bùi Thanh Hiệp

Phó Chủ tịch Công ty



PHỤ LỤC
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG SỐ TAY ĐỊNH GIÁ
QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU MỞ RỘNG CHUBB (CBPF)
(Đính kèm Biên bản Hội Ban Đại diện Quỹ Quỳ 2/2021 số 03/CBPF-2021/BBD ngày 10/05/2021)



STT	Điều khoản	Nội dung sửa đổi, bổ sung mới (Các nội dung sửa đổi, bổ sung được gạch chân hoặc gạch bỏ, và in nghiêng)	Nội dung Số tay định giá ngày 29/05/2020	Lý do sửa đổi bổ sung
1	Phần II, Mục II	<p>II. TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN, CHỨNG CHỈ TIỀN GỬI CÓ THỂ CHUYỂN NHƯỢNG, TÍN PHIẾU KHO BẠC, HỐI PHIẾU NGÂN HÀNG, THƯƠNG PHIẾU VÀ CÁC CÔNG CỤ THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ CHIẾT KHẤU KHÁC</p> <ul style="list-style-type: none">• Chứng chỉ tiền gửi có thể chuyển nhượng, tín phiếu kho bạc, hối phiếu ngân hàng, thương phiếu và các công cụ thị trường tiền tệ chiết khấu khác được định giá là giá mua công lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá.• Tiền gửi có kỳ hạn là giá trị tiền gửi công lãi hủy-kế chưa được thanh toán tính đến hết ngày trước Ngày Định giá.	<p>II. TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN, CHỨNG CHỈ TIỀN GỬI CÓ THỂ CHUYỂN NHƯỢNG, TÍN PHIẾU KHO BẠC, HỐI PHIẾU NGÂN HÀNG, THƯƠNG PHIẾU VÀ CÁC CÔNG CỤ THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ CHIẾT KHẤU</p> <ul style="list-style-type: none">• Chứng chỉ tiền gửi có thể chuyển nhượng, tín phiếu kho bạc, hối phiếu ngân hàng, thương phiếu và các công cụ thị trường tiền tệ chiết khấu khác được định giá là giá mua công lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá.• Tiền gửi có kỳ hạn là giá trị tiền gửi công lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá.	Sửa đổi theo Phụ lục XIV Thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 và Phụ lục 04 Điều lệ Quỹ CBPF được Đại hội Nhà Đầu tư thông qua ngày [27/04/2021].
2	Phần II	<p>III. CÁC CÔNG CỤ KHÔNG TRẢ LÃI BAO GỒM TÍN PHIẾU KHO BẠC, TRÁI PHIẾU, GIẤY TỜ CÓ GIÁ VÀ CÁC CÔNG CỤ KHÔNG TRẢ LÃI KHÁC</p> <ul style="list-style-type: none">• Các tài sản này sẽ được ưu tiên định giá theo phương pháp giá trị thị trường, tức giá yết trên hệ thống giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán;• Trường hợp không có giá yết thì các tài sản này được định giá theo thứ tự các nguyên tắc sau:<ul style="list-style-type: none">- Mô hình chiết khấu dòng tiền căn cứ vào lãi suất trung đầu; hoặc- Giá xác định theo phương pháp đã được Ban đại diện quỹ chấp thuận.	Không có	Sửa đổi theo Phụ lục XIV Thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 và Phụ lục 04 Điều lệ Quỹ CBPF được Đại hội Nhà Đầu tư thông qua ngày [27/04/2021].
3	Phần II, Mục III	HH.IV. TRÁI PHIẾU	III. TRÁI PHIẾU	Cập nhật khái niệm "trái phiếu

Khoản 1	<p>1. ĐỊNH NGHĨA</p> <p>[.....]</p> <ul style="list-style-type: none"> • <u>Tín phiếu Kho bạc là công cụ nợ do Kho bạc Nhà nước phát hành, có kỳ hạn không vượt quá 52 tuần; và</u> • <u>Trái phiếu doanh nghiệp là loại chứng khoán có kỳ hạn từ 01 năm trở lên do doanh nghiệp phát hành, xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần nợ của doanh nghiệp phát hành nợ được phát hành bởi tổ chức hoặc đơn vị chức năng theo pháp luật Việt Nam; trái phiếu được phát hành bởi tổ chức hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành hoặc được niêm yết hoặc được đăng ký giao dịch, hoặc chuẩn bị niêm yết, chuẩn bị đăng ký giao dịch, xác nhận nghĩa vụ trả gốc, lãi, và các nghĩa vụ khác (nếu có) của doanh nghiệp đối với chủ sở hữu trái phiếu.</u> <p>[.....]</p>	<p>1. ĐỊNH NGHĨA</p> <p>[.....]</p> <ul style="list-style-type: none"> • <u>Tín phiếu Kho bạc là công cụ nợ do Kho bạc Nhà nước phát hành, có kỳ hạn không vượt quá 52 tuần; và</u> • <u>Trái phiếu doanh nghiệp là loại chứng khoán nợ được phát hành bởi tổ chức hoạt động theo pháp luật Việt Nam; trái phiếu được phát hành bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành hoặc được niêm yết hoặc được đăng ký giao dịch, hoặc chuẩn bị niêm yết, chuẩn bị đăng ký giao dịch, xác nhận nghĩa vụ trả gốc, lãi, và các nghĩa vụ khác (nếu có) của doanh nghiệp đối với chủ sở hữu trái phiếu.</u> <p>[.....]</p>	<p>doanh nghiệp” theo ND 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020</p>
4	<p>Phần II, Mục III, Khoản 2, Điểm 2.1</p> <p>III/IV. TRÁI PHIẾU</p> <p>2.1. TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ</p> <ul style="list-style-type: none"> • <u>Trái phiếu được ưu tiên định giá theo phương pháp giá trị thị trường, tức giá yết định giá quyền (giả clean) (giả sạch) trên hệ thống giao dịch hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở Giao Dịch Chứng Khoán của giao dịch thông thường tại ngày có giao dịch gần nhất trong vòng hai (02) tuần trước Ngày Định giá (nếu có) hoặc Ngày Định giá công với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá (nếu giá yết chưa bao gồm lãi lũy kế). Trong đó trái phiếu được xác định dựa vào mã trái phiếu theo quy định của Sở giao dịch chứng khoán.</u> <p>• <u>Trong trường hợp hợp giá trái phiếu có nhiều giao dịch trong một (01) ngày thì sẽ thực hiện định giá trái phiếu bằng giá bình quân giao dịch theo công thức:</u></p> <p>Tổng giá trị giao dịch/tổng khối lượng giao dịch</p> <ul style="list-style-type: none"> • Trong trường hợp trái phiếu không có giao dịch trong vòng hai (02) tuần trước Ngày Định giá thì giá trị của trái phiếu niêm yết được 	<p>III. TRÁI PHIẾU</p> <p>2.1. TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ</p> <ul style="list-style-type: none"> • <u>Trái phiếu được ưu tiên định giá theo phương pháp giá trị thị trường, tức giá yết (giả clean) trên hệ thống giao dịch của Sở Giao Dịch Chứng Khoán của giao dịch thông thường tại ngày có giao dịch gần nhất trong vòng hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định giá (nếu có) với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá (nếu giá yết chưa bao gồm lãi lũy kế). Trong đó trái phiếu được xác định dựa vào mã trái phiếu theo quy định của Sở giao dịch chứng khoán.</u> <p>• Trong trường hợp giá trái phiếu có nhiều giao dịch trong một (01) ngày thì sẽ thực hiện định giá trái phiếu bằng giá bình quân giao dịch theo công thức:</p> <p>Tổng giá trị giao dịch/tổng khối lượng giao dịch</p> <ul style="list-style-type: none"> • Trong trường hợp trái phiếu không có giao dịch trong vòng hai (02) tuần trước Ngày Định giá thì giá trị của trái phiếu niêm yết được định giá ưu tiên theo thứ tự các nguyên tắc sau: 	<p>Sửa đổi theo Phụ lục XIV Thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 và Phụ lục 04 Điều lệ Quy CBRP được Đại hội Nhà Đầu tư thông qua ngày [27/04/2021].</p>

	<p>định giá ưu tiên theo thứ tự các nguyên tắc sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Giá mua (giá sạch) cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá; <u>hoặc</u> ○ Mệnh giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá; <u>hoặc</u> ○ <u>Giá xác định theo phương pháp đã được Ban đại diện quy chấp thuận</u> <p>• Trong trường hợp trái phiếu có giao dịch trong vòng hai (02) thứn muoi lăm (15) ngày tính đến ngày Ngày Định giá nhưng giá trái phiếu (giá sạch) của kỳ định giá có sự biến động lớn hơn hai phần trăm (2%) so với giá trái phiếu của kỳ định giá gần nhất hoặc so với giá mua trong trường hợp trái phiếu này mới được mua trong kỳ định giá thì giá trái phiếu được xác định theo phương pháp chiết khấu dòng tiền (Discount Cashflow). [.....]</p>	<ul style="list-style-type: none"> ○ Giá mua (giá sạch) cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá; ○ Mệnh giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá. <p>• Trong trường hợp trái phiếu có giao dịch trong vòng hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định giá nhưng giá trái phiếu (giá sạch) của kỳ định giá có sự biến động lớn hơn hai phần trăm (2%) so với giá trái phiếu của kỳ định giá gần nhất hoặc so với giá mua trong trường hợp trái phiếu này mới được mua trong kỳ định giá thì giá trái phiếu được xác định theo phương pháp chiết khấu dòng tiền (Discount Cashflow). [.....]</p>	
--	---	--	--

<p>5</p>	<p>Phần II, Mục II, Khoản 2, Điểm 2.2</p> <p>III. IV. TRÁI PHIẾU</p> <p>2.2. TRÁI PHIẾU ĐƯỢC CHÍNH PHỦ BẢO LÃNH VÀ TRÁI PHIẾU CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG</p> <ul style="list-style-type: none"> • Trái phiếu được ưu tiên định giá theo phương pháp giá trị thị trường, tức giá yết (<i>giá clean</i>) bình quân gia quyền (<i>giá sạch</i>) trên hệ thống giao dịch <u>hoặc lên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nơi bỏ</u> của Sở giao dịch chứng khoán của giao dịch thông thường, tại ngày có giao dịch gần nhất trong vòng hai (02) thứn muoi lăm (15) ngày tính đến ngày Ngày Định giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá (<i>giá yết chưa bao gồm lãi lũy kế</i>). Trong đó trái phiếu được xác định dựa vào mã trái phiếu theo quy định của Sở giao dịch chứng khoán. <p>• <i>Trong trường hợp giá trái phiếu có nhiều giao dịch trong một (01) ngày thì sẽ thực hiện định giá trái phiếu bằng giá bình quân gia quyền theo công thức:</i></p> <p>Tổng giá trị giao dịch/tổng khối lượng giao dịch</p> <ul style="list-style-type: none"> • Trong trường hợp trái phiếu không có giao dịch trong hai (02) tuần tính đến ngày Ngày Định giá thì sẽ thực hiện định giá ưu tiên theo quy định của Sở giao dịch chứng khoán. <p>• Trong trường hợp giá trái phiếu có nhiều giao dịch trong một (01) ngày thì sẽ thực hiện định giá trái phiếu bằng giá bình quân gia quyền theo công thức:</p> <p>Tổng giá trị giao dịch/tổng khối lượng giao dịch</p> <ul style="list-style-type: none"> • Trong trường hợp trái phiếu không có giao dịch trong vòng hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định giá hoặc giá trái phiếu (giá sạch) của kỳ định giá có sự biến động lớn hơn hai phần trăm (2%) so với giá trái phiếu 	<p>III. TRÁI PHIẾU</p> <p>2.2. TRÁI PHIẾU ĐƯỢC CHÍNH PHỦ BẢO LÃNH VÀ TRÁI PHIẾU CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG</p> <ul style="list-style-type: none"> • Trái phiếu được ưu tiên định giá theo phương pháp giá trị thị trường, tức giá yết (<i>giá clean</i>) trên hệ thống giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán của giao dịch thông thường, tại ngày có giao dịch gần nhất trong vòng hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá (<i>nếu giá yết chưa bao gồm lãi lũy kế</i>). Trong đó trái phiếu được xác định dựa vào mã trái phiếu theo quy định của Sở giao dịch chứng khoán. <p>• Trong trường hợp giá trái phiếu có nhiều giao dịch trong một (01) ngày thì sẽ thực hiện định giá trái phiếu bằng giá bình quân gia quyền theo công thức:</p> <p>Tổng giá trị giao dịch/tổng khối lượng giao dịch</p> <ul style="list-style-type: none"> • Trong trường hợp trái phiếu không có giao dịch trong vòng hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định giá hoặc giá trái phiếu (giá sạch) của kỳ định giá có sự biến động lớn hơn hai phần trăm (2%) so với giá trái phiếu 	<p>Sửa đổi theo Phụ lục XIV Thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 và Phụ lục 04 Điều lệ Quy CBPF được Đại hội Nhà Đầu tư thông qua ngày [27/04/2021].</p>
----------	---	---	---

TỔNG GIÁ TRỊ GIAO DỊCH/TỔNG KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH

	<p>định giá có sự biến động lớn hơn hai phần trăm (2%) so với giá trái phiếu của kỳ định giá gần nhất hoặc so với giá mua trong trường hợp trái phiếu này mới được mua trong kỳ định giá thì giá được sử dụng để định giá theo thứ tự ưu tiên sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Giá mua (giá sạch) cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá; <u>hoặc</u> ○ Mệnh giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá; <u>hoặc</u> ○ <u>Giá xác định theo phương pháp đã được Ban đại diện quỹ chấp thuận.</u> <p>• Trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương khi đến gần ngày đáo hạn mà trái phiếu này bắt buộc phải hủy niêm yết được định giá bằng mệnh giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá.</p>	<p>của kỳ định giá gần nhất hoặc so với giá mua trong trường hợp trái phiếu này mới được mua trong kỳ định giá thì giá được sử dụng để định giá theo thứ tự ưu tiên sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Giá mua (giá sạch) cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá; ○ Mệnh giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá. <p>• Trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương khi đến gần ngày đáo hạn mà trái phiếu này bắt buộc phải hủy niêm yết được định giá bằng mệnh giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá.</p>	
<p>6</p> <p>Phần II, Mục II, Khoản 2, Điểm 2.3, Tiết a</p>	<p>III. IV. TRÁI PHIẾU</p> <p>2.3. TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP NIÊM YẾT</p> <p>a. Trái phiếu doanh nghiệp thông thường</p> <ul style="list-style-type: none"> • Là <u>già sạch (già clean)</u> <u>yết bình quân giá quyên (giá sạch) hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở Giao Dịch Chứng Khoán, tại ngày có giao dịch gần nhất trong vòng hai (02) tuần trước Ngày Định giá, cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá.</u> • Trong trường hợp giá trái phiếu có nhiều giao dịch trong một (01) ngày thì sẽ thực hiện định giá trái phiếu bằng giá bình quân giá quyên theo công thức: <p style="text-align: center;">Tổng giá trị giao dịch/tổng khối lượng giao dịch</p> <ul style="list-style-type: none"> • Trong trường hợp trái phiếu không có giao dịch trong vòng hai (02) tuần trước Ngày Định giá hoặc giá trái phiếu (giá sạch) của kỳ định giá có sự biến động lớn hơn hai phần trăm (2%) so với giá trái phiếu gần nhất hoặc so với giá mua trong trường hợp trái phiếu này mới được mua trong kỳ định giá 	<p>III. TRÁI PHIẾU</p> <p>2.3. TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP NIÊM YẾT</p> <p>a. Trái phiếu doanh nghiệp thông thường</p> <ul style="list-style-type: none"> • Là <u>già sạch (già clean)</u> của Sở Giao Dịch Chứng Khoán, tại ngày có giao dịch gần nhất trong vòng hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định giá, cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá. • Trong trường hợp giá trái phiếu có nhiều giao dịch trong một (01) ngày thì sẽ thực hiện định giá trái phiếu bằng giá bình quân giá quyên theo công thức : <p style="text-align: center;">Tổng giá trị giao dịch/tổng khối lượng giao dịch</p> <ul style="list-style-type: none"> • Trong trường hợp trái phiếu không có giao dịch trong vòng hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định giá hoặc giá trái phiếu (giá sạch) của kỳ định giá có sự biến động lớn hơn hai phần trăm (2%) so với giá trái phiếu của kỳ định giá gần nhất hoặc so với giá mua trong trường hợp trái phiếu này mới được mua trong kỳ định giá thì giá được sử dụng để định giá theo thứ tự ưu tiên sau: ○ Giá mua (giá sạch) cộng với lãi lũy kế tính đến hết 	<p>Sửa đổi theo Phụ lục XIV Thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 và Phụ lục 04 Điều lệ Quỹ CBPF được Đại hội Nhà Đầu tư thông qua ngày [27/04/2021].</p>

	<p>thì giá được sử dụng để định giá theo thứ tự ưu tiên sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> o Giá mua (giá sách) cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá; <u>hoặc</u> o Mệnh giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá; <u>hoặc</u> o <u>Giá xác định theo phương pháp đã được Ban đại diện quỹ chấp thuận.</u> 	<p>ngày trước Ngày Định giá;</p> <ul style="list-style-type: none"> o Mệnh giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá. 	
<p>7</p> <p>Phần II, Mục III, Khoản 3</p>	<p>III. IV. TRÁI PHIẾU</p> <p>3. TRÁI PHIẾU KHÔNG NIÊM YẾT</p> <p>Trái phiếu không niêm yết được định giá theo thứ tự các nguyên tắc sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • <u>Giá yết (nếu có) trên các hệ thống báo giá công lãi suất cuối phiếu tính đến hết ngày trước Ngày Định giá; hoặc</u> • Giá mua (giá sách) cộng với lãi lũy kế <u>tính đến hết ngày trước Ngày Định giá; hoặc</u> • Mệnh giá cộng với lãi lũy kế đến hết ngày trước Ngày Định giá; <u>hoặc</u> • <u>Giá xác định theo phương pháp đã được Ban đại diện quỹ chấp thuận.</u> 	<p>III. TRÁI PHIẾU</p> <p>3. TRÁI PHIẾU KHÔNG NIÊM YẾT</p> <p>Trái phiếu không niêm yết được định giá theo thứ tự các nguyên tắc sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Giá mua (giá sách) cộng với lãi lũy kế đến ngày trước Ngày Định giá; • Mệnh giá cộng với lãi lũy kế đến hết ngày trước Ngày Định giá. 	<p>Sửa đổi theo Phụ lục XIV Thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 và Phụ lục 04 Điều lệ Quỹ CBPF được Đại hội Nhà Đầu tư thông qua ngày [27/04/2021].</p>
<p>8</p> <p>Phần III, Mục I,</p>	<p>I. CỔ PHIẾU NIÊM YẾT TRÊN SỔ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN</p> <p>1. Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở Giao dịch Chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày trước Ngày Định giá.</p> <p>2. Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn hai (02) tuần muối lăm (15) ngày tính đến ngày trước Ngày Định giá, ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • <u>Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở Giao dịch Chứng khoán) là giá của kỳ báo giá gần nhất nhưng không quá ba (03) tháng tính đến ngày trước Ngày Định giá;</u> • Giá mua (giá cost); <u>hoặc</u> • Giá trị sổ sách (book value): được xác định trên cơ sở 	<p>I. CỔ PHIẾU NIÊM YẾT</p> <p>1. Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở Giao dịch Chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất tính đến ngày trước Ngày Định giá.</p> <p>2. Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định giá, ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở Giao dịch Chứng khoán) là giá của kỳ báo giá gần nhất nhưng không quá ba (03) tháng tính đến ngày trước Ngày Định giá; • Giá mua (giá cost); • Giá trị sổ sách (book value): được xác định trên cơ sở 	<p>Sửa đổi theo Phụ lục XIV Thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 và Phụ lục 04 Điều lệ Quỹ CBPF được Đại hội Nhà Đầu tư thông qua ngày [27/04/2021].</p>



	<p>báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán hoặc soát xét; <u>hoặc</u></p> <ul style="list-style-type: none"> • <u>Giá xác định theo phương pháp đã được Ban đại diện quỹ chấp thuận.</u> 	<p>sổ báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán hoặc soát xét.</p>	
<p>9</p>	<p>Phần III, Mục II</p> <p>II. CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY ĐẠI CHỨNG ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH TRÊN HỆ THỐNG UPCOM</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở Giao dịch Chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất đến ngày trước Ngày Định giá. 2. Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn hai (02) tuần liền thực hiện theo thứ tự trên xuống là một trong các mức giá sau: <ul style="list-style-type: none"> • Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở Giao dịch Chứng khoán) là giá của kỳ báo giá gần nhất nhưng không quá ba (03) tháng tính đến ngày trước Ngày Định giá; • Giá mua (giá cost); <u>hoặc</u> • Giá trị sổ sách (book value): được xác định trên cơ sở báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán hoặc soát xét; <u>hoặc</u> • <u>Giá xác định theo phương pháp đã được Ban đại diện quỹ chấp thuận.</u> 	<p>II. CỔ PHIẾU ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở Giao dịch Chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất tính đến ngày trước Ngày Định giá. 2. Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định giá, ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau: <ul style="list-style-type: none"> • Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở Giao dịch Chứng khoán) là giá của kỳ báo giá gần nhất nhưng không quá ba (03) tháng tính đến ngày trước Ngày Định giá; • Giá mua (giá cost); • Giá trị sổ sách (book value): được xác định trên cơ sở báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán hoặc soát xét. 	<p>Sửa đổi theo Phụ lục XIV Thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 và Phụ lục 04 Điều lệ Quỹ CBPF được Đại hội Nhà Đầu tư thông qua ngày [27/04/2021].</p>
<p>10</p>	<p>Phần II, Mục III</p> <p>III. CỔ PHIẾU CHỨA NIÊM YẾT/CHỨA ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Giá trị trung bình dựa trên báo giá (giá trung bình của các giao dịch trong kỳ) của tối thiểu ba (03) Tổ chức Báo Giá. 2. Trường hợp không có đủ báo giá của tối thiểu ba (03) Tổ chức Báo Giá, ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau: <ul style="list-style-type: none"> • Giá trung bình từ hai (02) Tổ chức Báo Giá; • Giá của kỳ báo giá gần nhất nhưng không quá ba (03) tháng tính đến ngày trước Ngày Định giá; • Giá mua (giá cost); 	<p>III. CỔ PHIẾU CHỨA NIÊM YẾT/CHỨA ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Giá trị trung bình dựa trên báo giá (giá trung bình của các giao dịch trong kỳ) của tối thiểu ba (03) Tổ chức Báo Giá. 2. Trường hợp không có đủ báo giá của tối thiểu ba (03) Tổ chức Báo Giá, ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau: <ul style="list-style-type: none"> • Giá trung bình từ hai (02) Tổ chức Báo Giá; • Giá của kỳ báo giá gần nhất nhưng không quá ba (03) tháng tính đến ngày trước Ngày Định giá; • Giá mua (giá cost); 	<p>Sửa đổi theo Phụ lục XIV Thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 và Phụ lục 04 Điều lệ Quỹ CBPF được Đại hội Nhà Đầu tư thông qua ngày [27/04/2021].</p>

	<ul style="list-style-type: none"> Giá trị sổ sách (book value): được xác định trên cơ sở báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán hoặc soát xét. 	<ul style="list-style-type: none"> Giá trị sổ sách (book value): được xác định trên cơ sở báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán hoặc soát xét. 	
II Phần III, Mục IV,	IV-III. CỔ PHIẾU KHÁC <ol style="list-style-type: none"> Cổ phiếu niêm yết hoặc cổ phiếu đăng ký giao dịch bị chuyển sản giao dịch chứng khoán Giá cổ phiếu sẽ được xác định bằng thị giá cuối ngày tại Ngày Giao Dịch cuối cùng trước khi bị chuyển sản. Cổ phiếu bị đình chỉ giao dịch, hoặc hủy niêm yết hoặc hủy đăng ký giao dịch Phương pháp định giá được ưu tiên thực hiện theo thứ tự trên xuống là một trong các mức giá sau: a) Theo phương pháp được Ban Đại diện Quý phê duyệt trong từng trường hợp cụ thể; b) Giá trị sổ sách (book value): được xác định trên cơ sở báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán hoặc soát xét; hoặc c) Mệnh giá; hoặc d) Giá xác định theo phương pháp đã được Ban đại diện quỹ chấp thuận. Cổ phiếu của tổ chức trong tình trạng giải thể, phá sản Phương pháp định giá được ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau: a) Theo phương pháp được Ban Đại diện Quý phê duyệt trong từng trường hợp cụ thể; b) Tâm mười phần trăm (80%) giá trị thanh lý của cổ phiếu đó tại ngày lập bảng cân đối kế toán gần nhất trước Ngày Định giá; hoặc c) Giá xác định theo phương pháp đã được Ban đại diện quỹ chấp thuận. Quyền mua cổ phiếu Giá trị quyền mua = Max {0; (Giá đóng cửa Cổ phiếu tại ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày Định giá - Giá phát hành quyền mua) X tỷ lệ chuyển đổi} Cổ phần, phần vốn góp khác Giá thi trường là giá trung bình của các giao dịch thực hiện thành công tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày Định giá do các tổ chức báo giá cung cấp. Trường hợp không có báo 	IV. CỔ PHIẾU KHÁC <ol style="list-style-type: none"> Cổ phiếu niêm yết hoặc cổ phiếu đăng ký giao dịch bị chuyển sản giao dịch chứng khoán Giá cổ phiếu sẽ được xác định bằng thị giá cuối ngày tại Ngày Giao Dịch cuối cùng trước khi bị chuyển sản. Cổ phiếu bị đình chỉ giao dịch, hoặc hủy niêm yết hoặc hủy đăng ký giao dịch Phương pháp định giá được ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau: a) Theo phương pháp được Ban Đại diện Quý phê duyệt trong từng trường hợp cụ thể; b) Giá trị sổ sách (book value): được xác định trên cơ sở báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán hoặc soát xét. c) Mệnh giá. d) Giá xác định theo phương pháp đã được Ban đại diện quỹ chấp thuận. Cổ phiếu của tổ chức trong tình trạng giải thể, phá sản Phương pháp định giá được ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau: a) Theo phương pháp được Ban Đại diện Quý phê duyệt trong từng trường hợp cụ thể; b) Tâm mười phần trăm (80%) giá trị thanh lý của cổ phiếu đó tại ngày lập bảng cân đối kế toán gần nhất trước Ngày Định giá. Quyền mua cổ phiếu Giá trị quyền mua = Max {0; (Giá đóng cửa Cổ phiếu tại ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày Định giá - Giá phát hành quyền mua) X tỷ lệ chuyển đổi} 	Sửa đổi theo Phụ lục XIV Thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 và Phụ lục 04 Điều lệ Quý CBPF được Đại hội Nhà Đầu tư thông qua ngày [27/04/2021].

		<p>giá thì mức giá được xác định theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau:</p> <p>a) Giá mua/giá trị vốn góp; hoặc</p> <p>b) Giá trị sổ sách; hoặc</p> <p>c) Giá xác định theo phương pháp đã được Ban đại diện quỹ chấp thuận.</p>		
12	Phần III Mục Ghi chú	<p>Ghi chú:</p> <ul style="list-style-type: none"> Giá trị sổ sách (Book value) của một cổ phiếu được xác định trên cơ sở báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán hoặc soát xét. Giá trị thanh lý của một cổ phiếu được xác định bằng giá trị vốn chủ sở hữu của tổ chức phát hành chia cho tổng số cổ phiếu đang lưu hành. Ngày được hiểu là ngày theo lịch. Ngày trước Ngày Định giá được hiểu là ngày chốt danh mục đầu tư để lập báo cáo xác định Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ. 	<p>Ghi chú:</p> <ul style="list-style-type: none"> Giá trị sổ sách (book value) của một cổ phiếu được xác định trên cơ sở báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán hoặc soát xét. Ngày được hiểu là ngày theo lịch. Ngày trước Ngày Định giá được hiểu là ngày chốt danh mục đầu tư để lập báo cáo xác định Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ. 	Sửa đổi theo Phụ lục XIV TT 98/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 và Phụ lục 04 Điều lệ Quỹ CBPF được Đại hội Nhà Đầu tư
13	Phần IV Mục I	<p>I. HỢP ĐỒNG QUYỀN CHỌN (OPTION)</p> <p>Chứng khoán phải sinh phải được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán sẽ được định giá như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở Giao dịch Chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất hết ngày trước Ngày Định giá; Nếu Hợp đồng Quyền Chọn không có giao dịch trên trước Ngày Định giá, Hợp đồng Quyền Chọn sẽ được Công ty Quản lý Quỹ để xuất phương pháp định giá tùy thuộc vào từng hợp đồng cụ thể và được Ban Đại diện Quỹ phê duyệt. 	<p>I. HỢP ĐỒNG QUYỀN CHỌN (OPTION)</p> <p>Chứng khoán phải sinh phải được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán sẽ được định giá như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở Giao dịch Chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất đến ngày trước Ngày Định giá; Nếu Hợp đồng Quyền Chọn không có giao dịch trong vòng hai (02) tuần trở lên, Hợp đồng Quyền Chọn sẽ được Công ty Quản lý Quỹ để xuất phương pháp định giá tùy thuộc vào từng hợp đồng cụ thể và được Ban Đại diện Quỹ phê duyệt. 	Sửa đổi theo Phụ lục XIV TT 98/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 và Phụ lục 04 Điều lệ Quỹ CBPF được Đại hội Nhà Đầu tư thông qua ngày [27/04/2021].
14	Phần IV Mục II	<p>II. HỢP ĐỒNG KỶ HẠN (FORWARD)</p> <p>Chứng khoán phải sinh phải được niêm yết trên Sàn giao dịch chứng khoán sẽ được định giá như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở Giao dịch Chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất hết ngày trước Ngày Định giá; Nếu Hợp đồng Kỳ Hạn không có giao dịch trên trước Ngày Định giá, Hợp đồng Kỳ Hạn không có giao dịch trong vòng 	<p>II. HỢP ĐỒNG KỶ HẠN (FORWARD)</p> <p>Chứng khoán phải sinh phải được niêm yết trên Sàn giao dịch chứng khoán sẽ được định giá như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở Giao dịch Chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất đến ngày trước Ngày Định giá; Nếu Hợp đồng Kỳ Hạn không có giao dịch trong vòng 	Sửa đổi theo Phụ lục XIV TT 98/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 và Phụ lục 04 Điều lệ Quỹ CBPF được Đại hội Nhà Đầu tư

		<p><u>Ngân Đình giá</u>, Hợp đồng Kỳ Hạn sẽ được Công ty Quản lý Quỹ đề xuất phớt bỏ và được Ban Đại diện Quỹ phê duyệt.</p>	<p>hai (02) tuần trở lên, Hợp đồng Kỳ Hạn sẽ được Công ty Quản lý Quỹ đề xuất phớt bỏ và được Ban Đại diện Quỹ phê duyệt.</p>	<p>thông qua ngày [27/04/2021].</p>
15	Phần IV Mục III	<p>III. HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI (FUTURE)</p> <p>Chứng khoán phải sinh phải được niêm yết trên Sàn giao dịch chứng khoán sẽ được định giá như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở Giao dịch Chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày Định giá; Nếu Hợp đồng Tương Lai không có giao dịch trước ngày Định giá, hai (02) tuần trở lên <u>hơn mười lăm (15) ngày tính đến Ngày Định giá</u>, Hợp đồng Tương Lai sẽ được Công ty Quản lý Quỹ đề xuất phớt bỏ và được Ban Đại diện Quỹ phê duyệt. 	<p>III. HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI (FUTURE)</p> <p>Chứng khoán phải sinh phải được niêm yết trên Sàn giao dịch chứng khoán sẽ được định giá như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở Giao dịch Chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất đến ngày trước Ngày Định giá; Nếu Hợp đồng Tương Lai không có giao dịch trong vòng hai (02) tuần trở lên, Hợp đồng Tương Lai sẽ được Công ty Quản lý Quỹ đề xuất phớt bỏ và được Ban Đại diện Quỹ phê duyệt. 	<p>Sửa đổi theo Phụ lục XIV TT 98/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 và Phụ lục 04 Điều lệ Quỹ CBPF được Đại hội Nhà Đầu tư thông qua ngày [27/04/2021].</p>
16		<p><u>PHẦN V. ĐỊNH GIÁ CÁC TÀI SẢN ĐƯỢC PHÉP ĐẦU TƯ KHÁC</u></p> <p><u>Giá thị trường là giá trung bình của các giao dịch thực hiện thành công tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày Định giá do các tổ chức báo giá cung cấp. Trường hợp không có báo giá thì mức giá được xác định theo mô hình lý thuyết đã được Ban đại diện quỹ chấp thuận.</u></p>	<p>Không có</p>	<p>Sửa đổi theo Phụ lục XIV TT 98/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 và Phụ lục 04 Điều lệ Quỹ CBPF được Đại hội Nhà Đầu tư thông qua ngày [27/04/2021].</p>

王